

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản
phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Phú Thọ

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và
khoáng sản;*

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ gồm 02 khu vực thuộc tỉnh Phú Thọ (có tọa độ, diện tích và bản đồ kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm:

1. Căn cứ khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ được công bố kèm theo Quyết định này để thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch khoáng sản và thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản. Việc cấp giấy phép khai thác chỉ thực hiện sau khi có trữ lượng, thiết kế cơ sở khai thác khoáng sản được phê duyệt theo quy định.

2. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân để cấp phép hoạt động khoáng sản phải đảm bảo có đủ nguồn lực về vốn, công nghệ, thiết bị để khai thác, chế biến, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; tổ chức thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường sau khai thác theo quy định; quản lý, giám sát tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện các biện pháp kỹ thuật để quản lý chất thải rắn, lỏng, khí khi thải ra môi trường phải tuân thủ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam.

3. Định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường về tình hình quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác; hoạt động khai thác khoáng sản và công tác bảo vệ môi trường tại khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ.

Điều 3. Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tổ chức hướng dẫn, theo dõi quá trình thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND tỉnh Phú Thọ;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, ĐCKS.

Bar *ĐCKS*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



KHU VỰC KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN, NHỎ LẺ TỈNH PHÚ THỌ

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026)

TT	Ký hiệu KS	Tên KS	Tên khu vực KSNL	Ký hiệu trên BĐ	Xã/phường	Tọa độ VN2000 (KTT 106°, múi chiều 3°)		Diện tích (ha)	Ghi chú
						X(m)	Y(m)		
KHU VỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG BỐ CÓ KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN, NHỎ LẺ									
1	Fe	Sắt laterit	Khu 1 xóm Càng	1-Fe	xã Đại Đồng	2263120,00	446516,00	0,064	Tỉnh đề nghị phù hợp với tài liệu địa chất
						2263124,00	446521,00		
						2263081,00	446557,00		
						2263074,16	446564,62		
						2263064,87	446554,17		
2	Fe	Sắt laterit	Khu 2 xóm Càng	2-Fe	xã Đại Đồng	2263203,00	446620,00	0,108	Tỉnh đề nghị phù hợp với tài liệu địa chất
						2263200,85	446637,21		
						2263179,56	446636,58		
						2263160,06	446624,06		
						2263162,00	446621,00		
						2263172,00	446595,00		

BẢN ĐỒ VỊ TRÍ CÁC KHU VỰC CÓ KHOÁNG SẢN PHÂN TÁN NHỎ LẺ TỈNH PHÚ THỌ

